

Kagasdine 20mg



1 Thành phần

Thành phần: Mỗi viên nang Kagasdine 20mg chứa các thành phần sau:

Omeprazol 20mg.

Các tá dược khác vừa đủ 1 viên.

Dạng bào chế: Viên nang tan

2 Tác dụng - Chỉ định của thuốc Kagasdine 20mg

Tác dụng của thuốc Kagasdine 20mg

Cơ chế tác dụng: Thuốc chứa hoạt chất chính Omeprazol - đây là một hoạt chất thuộc nhóm ức chế bơm Proton H⁺K⁺ATPase. Trong môi trường Acid cao, pH < 5, Omeprazol được Proton hóa, tạo thành 2 dạng có hoạt tính Sulphenic và Acid Sulphamic. Chúng gắn thuận nghịch với nhóm Sulfhydryl của bơm Proton ở tế bào thành dạ dày, từ đó ức chế sự bài tiết Acid dịch vị.

Ưu điểm: Thuốc Kagasdine 20mg (10 vỉ x 10 viên) có tác dụng nhanh, kéo dài nhưng lại hồi phục được, do đó chỉ cần dùng mỗi ngày một lần là đảm bảo hiệu quả điều trị.

Omeprazol dễ bị phá hủy bởi Acid dịch vị, do đó nó được bào chế dưới dạng viên nang tan trong ruột.

3.2 Chỉ định thuốc Kagasdine 20mg

Dựa trên cơ chế tác dụng, thuốc được chỉ định trong các trường hợp sau:

Điều trị viêm loét dạ dày - tá tràng, hội chứng trào ngược dạ dày - thực quản.

Dự phòng tái phát ổ loét dạ dày - tá tràng.

Điều trị tăng tiết acid dạ dày trong hội chứng Zollinger - Ellison.

3 Liều dùng - Cách dùng thuốc Kagasdine 20mg

Liều dùng thuốc Kagasdine 20mg

Tùy vào từng trường hợp cụ thể mà có những chỉ dẫn về liều dùng khác nhau, cụ thể như sau:

Loét tá tràng: mỗi ngày uống 1 viên, dùng trong 2-4 tuần.

Loét dạ dày và hội chứng trào ngược dạ dày - thực quản: mỗi ngày uống 1 viên, dùng trong 4-8 tuần.

Điều trị hội chứng Zollinger - Ellison: Mỗi ngày dùng 1 lần, 3 viên/lần. Nếu dùng liều cao hơn, dùng 2 viên/lần x 2 lần/ngày.

Dự phòng tái phát loét: 1-2 viên mỗi ngày.

Cách dùng thuốc Kagasdine 20mg

Thuốc Kagasdine uống khi nào? Bào chế dạng viên nang trong ruột, do đó không được nhai hay nghiền nát viên thuốc trước khi uống. Bởi vì khi đó, thuốc sẽ được giải phóng ngay trong dạ dày và bị phá hủy bởi bởi Acid dịch vị. Tác dụng của thuốc phụ thuộc vào acid dạ dày, chỉ có tác dụng khi nồng độ acid trong dạ dày cao, do đó nên uống lúc đói, thời điểm thích hợp nhất là uống trước bữa ăn.

4 Chống chỉ định

Chống chỉ định dùng trên các đối tượng bị dị ứng với bất cứ thành phần nào của thuốc, đặc biệt mẫn cảm với Omeprazol.

5 Tác dụng phụ

Thuốc dung nạp tốt, do đó rất ít gặp các tác dụng không mong muốn. Tuy nhiên, trong quá trình sử dụng thuốc vẫn có thể gặp phải một số tác dụng không mong muốn sau:

Thường gặp:

Rối loạn tiêu hóa: Buồn nôn, nôn, đầy hơi, táo bón, chướng bụng.

Rối loạn thần kinh trung ương: nhức đầu, buồn ngủ, chóng mặt.

Ít gặp:

Tình trạng rối loạn cảm giác.

Có thể xảy ra mất ngủ, người mệt mỏi.

Tăng dị cảm với các phản ứng như ngứa, nổi mào đay.

Tăng tạm thời men gan Transaminase.

Hiếm gặp: Đỏ mề hôi, phù ngoại biên, giảm bạch cầu, giảm tiểu cầu, trầm cảm...

Trong quá trình dùng thuốc nếu gặp bất cứ tác dụng không mong muốn nào, cần thông báo ngay cho bác sĩ điều trị để được hướng dẫn xử lý kịp thời.

6 Tương tác

Tác dụng của thuốc phụ thuộc vào pH dạ dày, do đó cần tránh phối hợp với các thuốc Antacid hoặc các thuốc có ảnh hưởng đến pH dạ dày.

7 Lưu ý khi sử dụng và bảo quản

Lưu ý và thận trọng

Trước khi dùng thuốc cần kiểm tra hạn sử dụng và chất lượng thuốc. Không dùng thuốc đã hết hạn hoặc thuốc bị biến màu, ẩm mốc, biến tính,...

Thuốc Kagasdine 20mg (10 vỉ x 10 viên) là thuốc kê đơn nên bệnh nhân không tự ý sử dụng khi chưa có sự cho phép của bác sĩ.

Trước khi dùng thuốc, cần kiểm tra hạn sử dụng để tránh dùng thuốc quá hạn, ảnh hưởng đến sức khỏe mà không có hiệu quả điều trị.

Cần tuân thủ cách dùng, liều dùng để thuốc phát huy tác dụng tốt nhất.

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.

Lưu ý sử dụng trên phụ nữ mang thai và bà mẹ cho con bú

Sử dụng thuốc trên phụ nữ có thai: Trên thực nghiệm chưa có báo cáo về khả năng gây dị dạng và độc với bào thai. Tuy nhiên không nên dùng cho phụ nữ mang thai, đặc biệt trong 3 tháng đầu của thai kỳ.

Với bà mẹ cho con bú cũng không nên sử dụng do tính an toàn chưa được nghiên cứu kỹ trên các đối tượng này.

Xử trí khi quá liều

Khi bệnh nhân gặp các triệu chứng nghi do dùng thuốc quá liều cần ngưng sử dụng và đến cơ sở y tế xử lý kịp thời.

Bảo quản

Để thuốc nơi khô ráo, thoáng mát, không chịu tác động trực tiếp từ ánh nắng mặt trời.

Nhiệt độ bảo quản không quá 30 độ C.

Tránh xa tầm tay trẻ em, tránh việc trẻ em với được sản phẩm và đùa nghịch với chúng, gây ra những hậu quả nghiêm trọng.

8. Tài liệu tham khảo:

Tờ hướng dẫn sử dụng thuốc

Dược Thư Quốc Gia Việt Nam

Rx - Thuốc này chỉ dùng theo đơn thuốc

(Dùng nang chứa các pellet tan trong ruột)

KAGASDINE

ĐỂ THUỐC XA TẮM TAY TRẺ EM.

ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG.
THÔNG BÁO NGAY CHO BÁC SỸ HOẶC DƯỢC SỸ NHỮNG TÁC DỤNG

KHÔNG MONG MUỐN GẶP PHẢI KHI SỬ DỤNG THUỐC.

THUỐC NÀY CHỈ DÙNG THEO ĐƠN CỦA BÁC SỸ.

NẾU CẦN THÊM THÔNG TIN XIN HỎI Ý KIẾN BÁC SỸ

THÀNH PHẦN CÔNG THỨC:

1 viên

Thành phần dược chất:

Omeprazol pellets (8,5% omeprazol)..... 235,3 mg

(Tương ứng với omeprazol..... 20 mg)

Thành phần tá dược gồm: (Manitol, Lactose, Avicel, HPMC, PEG 400

có trong thành phần omeprazol pellets), Talc.....vd.....1 viên nang

DẠNG BÀO CHẾ: viên nang

QUY CÁCH ĐÓNG GÓI: Hộp 2 vỉ x 10 viên, Hộp 10 vỉ x 10 viên.

Chai 200 viên, Chai 500 viên, Chai 1000 viên.

CHỈ ĐỊNH:

Loét dạ dày, loét tá tràng.

Trào ngược dịch dạ dày - thực quản.

Hội chứng Zollinger - Ellison.

CÁCH DÙNG, LIỀU DÙNG:

Cách dùng: Thuốc kê đơn, dùng theo chỉ định của thầy thuốc, dùng
dương uống.

Liều dùng: Liều thông thường cho người lớn:

Uống trước bữa ăn sáng hoặc trước khi đi ngủ tối.

* Loét tá tràng : uống 1 viên (20mg) x 1 lần / ngày, dùng thuốc trong 2 -
4 tuần.

Trường hợp nặng có thể uống 2 viên (40mg) x 1 lần / ngày, dùng trong
4 tuần.

* Loét dạ dày, viêm thực quản trào ngược : uống 1 viên (20mg) x 1 lần /
ngày, dùng thuốc trong 4 - 8 tuần.

Trường hợp nặng có thể uống 2 viên (40mg) x 1 lần / ngày, dùng thuốc
trong 8 tuần.

* Hội chứng Zollinger - Ellison :

Liều khởi đầu : uống 3 viên (60mg) x 1 lần / ngày.

Liều duy trì : uống 1 - 6 viên (20 - 120 mg) / ngày, tùy theo biểu hiện
 lâm sàng (Với liều lớn hơn 80 mg/ ngày thì nên chia thành 2 lần uống
trong ngày).

Không có yêu cầu đặc biệt về xử lý thuốc sau khi sử dụng.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH:

Mẫn cảm với Omeprazol. Mẫn cảm với các thành phần của thuốc.

CẢNH BÁO VÀ THẬN TRỌNG KHI DÙNG THUỐC:

Trước khi cho người bị loét dạ dày dùng omeprazol, phải loại trừ khả
 năng bị u ác tính vì thuốc có thể che lấp các triệu chứng, do đó làm
 muộn chẩn đoán.

SỬ DỤNG CHO PHỤ NỮ CÓ THAI VÀ PHỤ NỮ CHO CON BÚ:

Chưa có tài liệu nghiên cứu cụ thể về vấn đề này, vì thế không nên sử
 dụng cho phụ nữ có thai và phụ nữ cho con bú.

ẢNH HƯỞNG CỦA THUỐC LÊN KHẢ NĂNG LÁI XE VÀ VẬN HÀNH MÁY MÓC:

Thuốc có gây tác động không mong muốn lên hệ thần kinh gây nhức
 đầu, buồn ngủ, chóng mặt nên không sử dụng được cho người lái xe và
 vận hành máy móc.

TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN:

Thường gặp: Nhức đầu, buồn ngủ, chóng mặt, buồn nôn, nôn, đau
 họng, táo bón.

Ít gặp: Mất ngủ, mệt mỏi, nổi mề đay, ngứa, nổi ban. Các tác dụng này
 thường nhẹ và phục hồi nhanh.

Chú ý: Thông báo cho bác sỹ những tác dụng không mong muốn
 gặp phải khi sử dụng thuốc.